

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2017/HSST
Ngày 22 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đức Khoa.

2. Bà Nguyễn Thị Hương.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H tham gia
phiên toà: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.*

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2017/HSST ngày 21 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng P, sinh năm 1989; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 1, xã K, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Đăng M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; có vợ Phùng Thị Yến, sinh năm 1991; có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/02/2017 đến ngày 02/3/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đăng P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 24 tháng 02 năm 2017 Công an huyện T làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đăng P đang bán ma túy cho Nguyễn Văn B, sinh năm 1991 là người xã K, huyện T, thành phố H và Lê Văn Phương, sinh năm 1992 là người xã Lưu Kiếm, huyện T, thành phố H. Thu giữ của Nguyễn Đăng P 12

gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và số tiền 200.000 đồng; thu của Nguyễn Văn B 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đăng P tại thôn 1, xã K, huyện T, thành phố H, Công an huyện T đã thu giữ 10 mảnh giấy kích thước 3x2cm, 01 dao lam đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 487/PC54 ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng thu của Nguyễn Văn B có trọng lượng 0,0224 gam trong đó trọng lượng Heroine là 0,0125 gam; chất bột màu trắng chứa trong 12 gói giấy thu của Nguyễn Đăng P có trọng lượng là 0,5947 gam có Heroine, trọng lượng heroine là 0,3301 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Đăng P khai nhận: Do nghiện ma túy nên Nguyễn Đăng P mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Nguyễn Đăng P đã bán ma túy được khoảng nửa tháng trước khi bị bắt. Ngày 22 tháng 02 năm 2017 Nguyễn Đăng P sang khu vực đường tàu nội thành H mua 800.000 đồng ma túy heroine của một người đàn ông không quen biết, Nguyễn Đăng P mang về nhà chia thành 27 gói nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện khác với giá 100.000 đồng/gói, Nguyễn Đăng P đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ chính xác đã bán cho ai, Nguyễn Đăng P chỉ nhớ bán cho Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương 02 lần cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23 tháng 02 năm 2017 Nguyễn Đăng P đang ở nhà tại thôn 1, xã K, huyện T, thành phố H thì Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương đến hỏi mua 02 gói ma túy, Nguyễn Đăng P đã bán cho Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương 02 gói ma túy với giá 100.000đồng/gói được 200.000 đồng. Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 24 tháng 02 năm 2017 Nguyễn Đăng P đang ở nhà tại thôn 1, xã K, huyện T, thành phố H thì Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương đến hỏi mua 02 gói ma túy, Nguyễn Đăng P đã bán cho Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương 02 gói ma túy với giá 100.000đồng/gói được 200.000 đồng. Khi Nguyễn Đăng P và Nguyễn Văn B, Lê Văn Phương vừa mua bán ma túy xong thì bị Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Đăng P 12 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và số tiền 200.000 đồng; thu của Nguyễn Văn B 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố H đã truy tố Nguyễn Đăng P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đăng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Đăng P, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/02/2017; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đăng P. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong số 487 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H niêm phong số ma túy còn lại sau giám định và vỏ giấy, 10 mảnh giấy kích thước 3x2cm, 01 dao lam đã qua sử dụng; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng P; truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Đăng P do bán ma túy vào ngày 23 tháng 02 năm 2017 mà có để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nguyễn Đăng P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 487/PC54 ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Đăng P đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương 02 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng vào ngày 23 tháng 02 năm 2017 và 02 gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng vào ngày 24 tháng 02 năm 2017. Do đó bị cáo Nguyễn Đăng P đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung là “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tại phiên tòa đối với bị cáo Nguyễn Đăng P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng điều luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng P đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

Xét bị cáo Nguyễn Đăng P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt. Nhưng xét tính chất và mức độ

nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đăng P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự xác định: 02 phong bì niêm phong số 487 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H niêm phong số ma túy còn lại sau giám định và vỏ giấy là vật Nhà nước cấm lưu hành; 10 mảnh giấy kích thước 3x2cm; 01 dao lam đã qua sử dụng là vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đăng P là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo Nguyễn Đăng P bán ma túy ngày 23 tháng 02 năm 2017 xác định là tiền do phạm tội mà có cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đăng P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án này Nguyễn Văn B và Lê Văn Phương đã có hành vi mua ma túy của bị cáo Nguyễn Đăng P để sử dụng cho bản thân nên Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng P 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 24/02/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 487 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP H niêm phong số ma túy còn lại sau giám định và vỏ giấy; 10 mảnh giấy

kích thước 3x2cm; 01 dao lam đã qua sử dụng (*Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H*).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Nguyễn Đăng P (*Theo biên lai thu tiền số 0000708 ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố H*).

- Truy thu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Đăng P do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền truy thu thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đăng P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- CATP H;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi cục THADS T;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hiền

